TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hanh phúc**

Phù Yên, ngày 24 tháng 7 năm 2018

Số: 118/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2018/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị K, sinh năm 1986

Địa chỉ: Bản C1, xã Tường H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Hà Văn S, sinh năm 1984

Địa chỉ: Bản C1, xã Tường H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Khoản 2 Điều 57, Điều 81; 82; 83; Điều 107, 110, 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a Khoản 5 Điểm b Khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/ 7 /2018 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi, bổ sung ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị K với anh Hà Văn S (Giấy chứng nhận kết hôn số 38 ngày 12/11/2004 của UBND xã Tường H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lò Thị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu: Hà Tuấn A, sinh ngày 26/01/2006, anh Hà Văn S cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 500.000đ (*Năm trăm ngàn đồng*) đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2018.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con vẫn có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. (Trước khi hòa giải chị Lò Thị K tự nguyện rút một phần yêu cầu chia tài sản chung)

- Về án phí: Chị Lò Thị K tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng)* (án phí ly hôn) và 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) (án phí yêu cầu chia tài sản chung) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0000181 ngày 09/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên , tỉnh Sơn La.

Anh Hà Văn S phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng định kỳ nuôi con chung, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Toà án tỉnh Sơn la
- VKSND Phù yên
- Chi cục THADS Phù yên.
- UBND xã Tường H
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN
Thẩm phán

Cầm Văn Thăm